

BẢNG GIÁ



Phụ kiện nối ống PE - Thương hiệu HATHACO

Áp dụng từ ngày 02 tháng 5 năm 2024

STT	TÊN VẬT TƯ	KÍCH THƯỚC	ĐƠN VỊ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)		GHI CHÚ
				CHƯA VAT	GỒM VAT 8%	
1	MĂNG SÔNG NỐI ỐNG (STRAIGHT COUPLING)					
	20x20mm	Cái	16,600	17,928	PN16	
	25x25mm	Cái	24,500	26,460	PN16	
	32x32mm	Cái	36,000	38,880	PN16	
	40x40mm	Cái	63,100	68,148	PN16	
	50x50mm	Cái	111,900	120,852	PN16	
	63x63mm	Cái	171,700	185,436	PN16	
	75x75mm	Cái	284,400	307,152	PN16	
	90x90mm	Cái	376,100	406,188	PN16	
	110x110mm	Cái	673,300	727,164	PN16	
2	MĂNG SÔNG THU (REDUCING COUPLING)					
	25x20mm	Cái	22,800	24,624	PN16	
	32x20mm	Cái	36,200	39,096	PN16	
	32x25mm	Cái	36,200	39,096	PN16	
	40x20mm	Cái	49,900	53,892	PN16	
	40x25mm	Cái	49,900	53,892	PN16	
	40x32mm	Cái	55,900	60,372	PN16	
	50x25mm	Cái	71,100	76,788	PN16	
	50x32mm	Cái	78,400	84,672	PN16	
	50x40mm	Cái	92,000	99,360	PN16	
	63x25mm	Cái	110,100	118,908	PN16	
	63x32mm	Cái	116,300	125,604	PN16	
	63x40mm	Cái	131,000	141,480	PN16	
	63x50mm	Cái	151,800	163,944	PN16	
	75x50mm	Cái	272,700	294,516	PN16	
	75x63mm	Cái	284,700	307,476	PN16	
	90x50mm	Cái	311,900	336,852	PN16	
	90x63mm	Cái	311,900	336,852	PN16	
	90x75mm	Cái	347,100	374,868	PN16	
	110x90mm	Cái	612,300	661,284	PN16	
3	MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU REN NGOÀI (MALE ADAPTOR)					
	20 mm x 1/2"	Cái	10,800	11,664	PN16	
	20 mm x 3/4"	Cái	11,000	11,880	PN16	
	20 mm x 1"	Cái	11,000	11,880	PN16	
	25mm x1/2"	Cái	14,800	15,984	PN16	
	25mm x3/4"	Cái	14,800	15,984	PN16	
	25mm x1"	Cái	14,800	15,984	PN16	
	32mm x3/4"	Cái	21,000	22,680	PN16	
	32mm x1"	Cái	21,000	22,680	PN16	
	40mmx1"	Cái	44,700	48,276	PN16	
	40mm x1.1/4"	Cái	44,900	48,492	PN16	

	40mm x1.1/2"	Cái	44,900	48,492	PN16
	50mm x1.1/2"	Cái	64,000	69,120	PN16
	50mm x2"	Cái	65,300	70,524	PN16
	63mmx1.1/2"	Cái	105,000	113,400	PN16
	63mm x2"	Cái	106,700	115,236	PN16
	75mm x2"	Cái	169,600	183,168	PN16
	75mm x2.1/2"	Cái	176,000	190,080	PN16
	90mm x2.1/2"	Cái	205,900	222,372	PN16
	90mm x2"	Cái	205,900	222,372	PN16
	90mm x3"	Cái	205,900	222,372	PN16
	110mm x 4"	Cái	362,300	391,284	PN16
4 MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU REN TRONG (FEMALE ADAPTOR)					
	20mm x1/2"	Cái	12,000	12,960	PN16
	20mm x3/4"	Cái	12,000	12,960	PN16
	25mm x1/2"	Cái	16,300	17,604	PN16
	25mm x3/4"	Cái	16,300	17,604	PN16
	25mm x1"	Cái	★	★	PN16
	32mm x1"	Cái	23,400	25,272	PN16
	40mm x1.1/4"	Cái	43,400	46,872	PN16
	50mm x1.1/2"	Cái	84,800	91,584	PN16
	63mm x2"	Cái	134,700	145,476	PN16
	75mm x2"	Cái	★	★	PN16
	75mm x2.1/2"	Cái	181,900	196,452	PN16
	90mm x3"	Cái	285,000	307,800	PN16
	110mm x 4"	Cái	★	★	PN16
5 TÊ ĐỀU (EQUAL TEE)					
	20x20mm	Cái	25,500	27,540	PN16
	25x25mm	Cái	34,700	37,476	PN16
	32x32mm	Cái	53,500	57,780	PN16
	40x40mm	Cái	105,800	114,264	PN16
	50x50mm	Cái	169,700	183,276	PN16
	63x63mm	Cái	282,100	304,668	PN16
	75x75mm	Cái	448,500	484,380	PN16
	90x90mm	Cái	617,900	667,332	PN16
	110x110mm (N.Khẩu)	Cái	1,315,700	1,420,956	PN10
6 TÊ THU (REDUCING TEE)					
	25x20mm	Cái	41,100	44,388	PN16
	32x20mm	Cái	52,400	56,592	PN16
	32x25mm	Cái	52,400	56,592	PN16
	40x20mm	Cái	96,000	103,680	PN16
	40x25mm	Cái	96,000	103,680	PN16
	40x32mm	Cái	96,000	103,680	PN16
	50x25mm	Cái	143,400	154,872	PN16
	50x32mm	Cái	143,400	154,872	PN16
	50x40mm	Cái	154,200	166,536	PN16
	63x25mm	Cái	226,800	244,944	PN16
	63x32mm	Cái	226,800	244,944	PN16
	63x40mm	Cái	237,100	256,068	PN16
	63x50mm	Cái	247,800	267,624	PN16
	75x50mm	Cái	371,900	401,652	PN16
	75x63mm	Cái	398,500	430,380	PN16
	90x63mm	Cái	603,800	652,104	PN16
	90x75mm	Cái	603,800	652,104	PN16
	110x90mm	Cái	★	★	PN16

7	TÊ MỘT ĐẦU REN NGOÀI (MALE TEE)					
	20mmx1/2"	Cái	24,300	26,244	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	★	★	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	34,200	36,936	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	34,200	36,936	PN16	
	25mmx1"	Cái	★	★	PN16	
8	TÊ MỘT ĐẦU REN TRONG (FEMALE TEE)					
	20mmx1/2"	Cái	25,500	27,540	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	★	★	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	35,300	38,124	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	35,300	38,124	PN16	
9	CÚT 90 ⁰ (EQUAL ELBOW)					
	20x20mm	Cái	20,200	21,816	PN16	
	25x25mm	Cái	26,500	28,620	PN16	
	32x32mm	Cái	37,200	40,176	PN16	
	40x40mm	Cái	72,100	77,868	PN16	
	50x50mm	Cái	116,600	125,928	PN16	
	63x63mm	Cái	188,100	203,148	PN16	
	75x75mm	Cái	318,900	344,412	PN16	
	90x90mm	Cái	433,700	468,396	PN16	
	110x110mm	Cái	807,900	872,532	PN16	
10	CÚT 90 ⁰ REN NGOÀI (MALE ELBOW)					
	20mmx1/2"	Cái	13,300	14,364	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	13,300	14,364	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	16,800	18,144	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	16,800	18,144	PN16	
	25mmx1"	Cái	17,900	19,332	PN16	
11	CÚT 90 ⁰ REN TRONG (FEMALE ELBOW)					
	20mmx1/2"	Cái	15,400	16,632	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	16,200	17,496	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	21,800	23,544	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	21,800	23,544	PN16	
	25mmx1"	Cái	★	★	PN16	
12	NÚT BỊT (END CAP)					
	20mm	Cái	10,300	11,124	PN16	
	25mm	Cái	12,600	13,608	PN16	
	32mm	Cái	18,300	19,764	PN16	
	40mm	Cái	38,800	41,904	PN16	
	50mm	Cái	64,300	69,444	PN16	
	63mm	Cái	107,400	115,992	PN16	
	75mm	Cái	166,600	179,928	PN16	
	90mm	Cái	203,500	219,780	PN16	
	110mm	Cái	423,900	457,812	PN16	
13	ĐAI KHỐI THỦY VỚI VÒNG KIM LOẠI TĂNG CƯỜNG (CLAMP SADDLES)					
	25mmx1/2"	Cái	21,800	23,544	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	21,800	23,544	PN16	
	32mmx1/2"	Cái	28,000	30,240	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	28,000	30,240	PN16	
	32mmx1"	Cái	28,000	30,240	PN16	
	40mmx1/2"	Cái	34,700	37,476	PN16	
	40mmx3/4"	Cái	34,700	37,476	PN16	



40mmx1"	Cái	34,700	37,476	PN16
50mmx1/2"	Cái	38,200	41,256	PN16
50mmx3/4"	Cái	38,200	41,256	PN16
50mmx1"	Cái	38,200	41,256	PN16
63mmx1/2"	Cái	53,500	57,780	PN16
63mmx3/4"	Cái	53,500	57,780	PN16
63mmx1"	Cái	53,500	57,780	PN16
63mmx1.1/4"	Cái	53,500	57,780	PN16
63mmx1.1/2"	Cái	★	★	PN16
75mmx1/2"	Cái	72,500	78,300	PN16
75mmx3/4"	Cái	72,500	78,300	PN16
75mmx1"	Cái	72,500	78,300	PN16
75mmx1.1/4"	Cái	72,500	78,300	PN16
75mmx1.1/2"	Cái	72,500	78,300	PN16
75mmx2"	Cái	72,500	78,300	PN16
90mmx1/2"	Cái	85,900	92,772	PN16
90mmx3/4"	Cái	85,900	92,772	PN16
90mmx1"	Cái	85,900	92,772	PN16
90mmx1.1/4"	Cái	85,900	92,772	PN16
90mmx1.1/2"	Cái	85,900	92,772	PN16
90mmx2"	Cái	85,900	92,772	PN16
110mmx1/2"	Cái	106,700	115,236	PN16
110mmx3/4"	Cái	106,700	115,236	PN16
110mmx1"	Cái	106,700	115,236	PN16
110mmx1.1/4"	Cái	106,700	115,236	PN16
110mmx1.1/2"	Cái	106,700	115,236	PN16
110mmx2"	Cái	106,700	115,236	PN16
125mmx1/2"	Cái	★	★	PN16
125mmx3/4"	Cái	156,700	169,236	PN16
125mmx1"	Cái	★	★	PN16
125mmx1.1/4"	Cái	156,700	169,236	PN16
125mmx1.1/2"	Cái	156,700	169,236	PN16
125mmx2"	Cái	156,700	169,236	PN16
140mmx1/2"	Cái	220,400	238,032	PN16
140mmx3/4"	Cái	220,400	238,032	PN16
140mmx1"	Cái	220,400	238,032	PN16
140mmx1.1/4"	Cái	★	★	PN16
140mmx1.1/2"	Cái	220,400	238,032	PN16
140mmx2"	Cái	220,400	238,032	PN16
160mmx1/2"	Cái	230,400	248,832	PN16
160mmx3/4"	Cái	230,400	248,832	PN16
160mmx1"	Cái	230,400	248,832	PN16
160mmx1.1/4"	Cái	230,400	248,832	PN16
160mmx1.1/2"	Cái	230,400	248,832	PN16
160mmx2"	Cái	230,400	248,832	PN16
200mmx1"	Cái	521,400	563,112	PN16
200mmx1.1/4"	Cái	521,400	563,112	PN16
200mmx1.1/2"	Cái	521,400	563,112	PN16
200mmx2"	Cái	521,400	563,112	PN16
225mmx1.1/2"	Cái	★	★	PN16
225mmx2"	Cái	523,000	564,840	PN16
250mmx1.1/2"	Cái	★	★	PN16
250mmx3/4"	Cái	★	★	PN16
250mmx2"	Cái	★	★	PN16
250mmx3"	Cái	★	★	PN16

14		315mmx3/4"	Cái	921,500	995,220	PN16
		315mmx1.1/2"	Cái	★	★	PN16
		315mmx2"	Cái	921,500	995,220	PN16
		MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU MẶT BÍCH (FLANGED COUPLER)				
15		63mmx2"	Cái	484,900	523,692	PN16
		75mmx2.1/2"	Cái	608,100	656,748	PN16
		90mm x3"	Cái	714,700	771,876	PN16
		110mm x 4"	Cái	1,060,000	1,144,800	PN16
16		20x20mm	Cái	53,500	57,780	PN16
		25x25mm	Cái	89,100	96,228	PN16
		32x32mm	Cái	108,000	116,640	PN16
		40x40mm	Cái	213,600	230,688	PN16
17		50x50mm	Cái	342,600	370,008	PN16
		63x63mm	Cái	566,100	611,388	PN16
		75x75mm (N.Khẩu)	Cái	720,900	778,572	PN10
		90x90mm (N.Khẩu)	Cái	1,190,300	1,285,524	PN10
18		110x110mm (N.Khẩu)	Cái	1,828,500	1,974,780	PN10
		MĂNG SÔNG NỐI ỐNG - HÀNG TRÒN (STRAIGHT COUPLING)				
		32x32mm tròn	Cái	28,700	30,996	PN10
		40x40mm tròn	Cái	50,300	54,324	PN10
19		50x50mm tròn	Cái	89,400	96,552	PN10
		63x63mm tròn	Cái	137,400	148,392	PN10
		TÊ CÂN - HÀNG TRÒN (EQUAL TEE)				
		32x32mm tròn	Cái	42,800	46,224	PN10
20		40x40mm tròn	Cái	84,600	91,368	PN10
		50x50mm tròn	Cái	135,800	146,664	PN10
		63x63mm tròn	Cái	225,800	243,864	PN10
		CÚT 90° - HÀNG TRÒN (EQUAL ELBOW)				
21		32x32mm tròn	Cái	29,700	32,076	PN10
		40x40mm tròn	Cái	57,700	62,316	PN10
		50x50mm tròn	Cái	93,300	100,764	PN10
		63x63mm tròn	Cái	150,400	162,432	PN10
		ĐAI KHỎI THỦY CẢM ỐNG TRỰC TIẾP				
		32x20mm	Cái	★	★	
		32x25mm	Cái	★	★	
		40x20mm	Cái	45,500	49,140	PN16
22		40x25mm	Cái	49,500	53,460	PN16
		50x20mm	Cái	49,000	52,920	PN16
		50x25mm	Cái	53,000	57,240	PN16
		63x20mm	Cái	64,300	69,444	PN16
		63x25mm	Cái	68,300	73,764	PN16

Ghi chú:

- Báo giá thay thế cho báo giá đã ban hành trước đây.

- ★: Sản phẩm đang trong quá trình hoàn thiện.